

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀN KIẾM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 44/2021/HSST
Ngày: 24/3/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Đinh Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Thịnh

Ông Đoàn Hồng Sơn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:
Ông Trần Việt Minh - Kiểm sát viên**

Ngày 24 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/TLST - HS ngày 18/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/QĐXXST-HS ngày 09/3/2021 đối với các bị cáo:

1. **LÊ ĐÌNH H**, sinh ngày 26/01/2000, tại Thanh Hóa; Trú quán: khu phố Xuân Thượng, phường V, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình Ninh và bà Khúc Thị Nhung. Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 27/12/2020. Hiện đang tạm giam theo lệnh tạm giam số 81 ngày 08/02/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm theo quyết định khởi tố bị can số 116 ngày 08/02/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **KHÚC VĂN B**, sinh ngày 26/11/2002, tại Thanh Hóa; Trú quán: thôn Phúc Quang, xã M, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khúc Văn Định và bà Nguyễn Thị Hương. Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 27/12/2020. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Hứa Phạm P, sinh năm 1998.

Trú tại: 18 ngõ 133 Xuân Thủy, quận C, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đình H và Khúc Văn B cùng nhau ra Hà Nội để đi xin việc làm nhưng do không xin được việc, không có nơi cư trú nên đã cùng nhau vào quán điện tử trên phố Tân Ấp, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để chơi. Đến sáng ngày 17/12/2020, sau khi đã tiêu hết tiền mang theo, thiếu tiền về quê tại Thanh Hoá nên H và B đã bàn bạc cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Khoảng 03 giờ 40 phút cùng ngày, H và B đi bộ từ phố Tân Ấp đến số 6A ngõ 75 phố Cầu Đất, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. H và B phát hiện Khách sạn B Hưng đang tắt điện, thấy bên trong khách sạn không có người trông coi quản lý nên cả hai đi vào khách sạn để trộm cắp tài sản. Sau khi vào trong khách sạn, H nói B đứng phía sau tấm rèm cửa để trốn và cảnh giới, còn H đi đến khu vực quầy lễ tân để trộm cắp. Lúc này chị Hứa Phạm P đang ngủ trên mặt bàn quầy lễ tân, H đến gần chị P lấy trộm 01 chiếc ví màu hồng đang để bên cạnh. Khi H vừa lấy được chiếc ví, chị P tỉnh dậy phát hiện, hô hoán, H cầm theo chiếc ví và cùng B bỏ chạy ra khỏi khách sạn. Cả hai chạy đến trước cửa số 919 đường Hồng Hà thì dừng lại nghỉ, lúc đó anh Nguyễn Việt Trung và anh Trương Công Hữu đi đến hỏi “*Trộm à*” thì H bỏ chạy thoát, còn B bị anh Trung và anh Hữu giữ lại đưa về trụ sở Công an phường Chương Dương để giải quyết.

Tại Công an phường Chương Dương, Khúc Văn B khai nhận hành vi trộm cắp tài sản cùng Lê Đình H như đã nêu trên. Thu giữ của B: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số IMEI: 356497061595458, đã qua sử dụng, kèm sim số: 0387.679.136.

Khoảng 18 giờ ngày 17/12/2020, Lê Đình H đến trụ sở Công an phường Chương Dương đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản cùng Khúc Văn B như đã nêu trên. Thu giữ của H: 01 chiếc ví màu hồng (KT 20x10cm) bên trong có: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS: 35N1 – 002.99, 01 Giấy phép lái xe số 371193008031, 01 thẻ Căn cước công dân số 037198001566 đều mang tên Hứa

Phạm P; số tiền 3.050.000 đồng (gồm 06 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng).

Tiến hành trích xuất hình ảnh trong camera an ninh tại tầng 1 của Khách sạn B Hưng xác định Lê Đình H và Khúc Văn B có hành vi trộm cắp tài sản của chị P và bỏ chạy ra khỏi Khách sạn.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Lê Đình H và Khúc Văn B chỉ nơi đã trộm cắp tài sản, H và B đều xác định được địa điểm thực hiện hành vi trên là Khách sạn B Hưng số 6A ngõ 75 phố Cầu Đất, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người bị hại chị Hứa Phạm P, những người làm chứng anh Nguyễn Việt Trung, anh Trương Công Hữu khai phù hợp với lời khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của Lê Đình H và Khúc Văn B như đã nêu trên. Về chiếc ví màu hồng (KT 20x10cm), chị P khai không có giá trị nên không yêu cầu định giá tài sản. Ngày 18/12/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc ví màu hồng cùng số tiền 3.050.000 đồng và các giấy tờ trên cho chị P, chị P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 28/CT - VKS ngày 29/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Khúc Văn B, Lê Đình H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên Cáo trạng truy tố Khúc Văn B, Lê Đình H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS đối với 02 bị cáo. Điều 38, điểm s khoản 1 điều 51, đề nghị xử phạt bị cáo H từ 09 đến 12 tháng tù. Áp dụng điểm h, i, s khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo B từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vật chứng: trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số IMEI: 356497061595458, đã qua sử dụng, 01 sim số: 0387.679.136.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả phân tranh luận. Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Lời khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo Khúc Văn B, Lê Đình H tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 40 phút ngày 17/12/2020, Lê Đình H và Khúc Văn B đã có hành vi trộm cắp số tiền 3.050.000 đồng của chị Hứa Phạm P tại quầy lễ tân Khách sạn B Hưng số 6A ngõ 75 Cầu Đất, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong nhân dân. Trong vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn: H là người khởi xướng và là người thực hiện hành vi phạm tội, mặc dù nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng trong thời gian cấm đi khỏi nơi cư trú thì bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội và đang bị tạm giam, nên Hội đồng xét xử cần phải xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung

B là người đứng ngoài cảnh giới cho H thực hiện hành vi trộm cắp, nên mức hình phạt của B thấp hơn mức hình phạt của H. Hội đồng xét xử thấy phải xử phạt nghiêm minh và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, gia trị tài sản không lớn và chưa gây thiệt hại nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung

Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, giá trị tài sản trộm cắp không lớn và chưa gây thiệt hại, bị cáo H đầu thú để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Xét các bị cáo không có điều kiện thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về vật chứng: đối với điện thoại thu giữ của B không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Khúc Văn B, Lê Đình H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí đối với 02 bị cáo. Điểm i, h khoản 1 điều 51; Điều 65 BLHS đối với bị cáo B; điều 38 BLHS đối với bị cáo H.

Xử phạt bị cáo Lê Đình H 10 (mười) tháng tù thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án, Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 27/12/2020.

Xử phạt bị cáo Khúc Văn B 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về UBND xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số IMEI: 356497061595458, đã qua sử dụng, 01 sim số: 0387.679.136 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

4. Về án phí: Các bị cáo H, B: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại.
- VKSND quận Hoàn Kiếm + HN
- TAND Tp Hà Nội.
- Công an quận Hoàn Kiếm + HN.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.
- Lưu hồ sơ, văn phòng TAND quận Hoàn Kiếm

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hương

Đề xuất

2. Tuyên bố bị cáo Khúc Văn B, Lê Đình Hphạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Tình tiết tăng nặng: không

- Tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu

Xử phạt bị cáo Lê Đình H 10 (mười) tháng tù thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án, Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 27/12/2020.

Xử phạt bị cáo Khúc Văn B 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về UBND xã Minh Quang, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

3. Về vật chứng: không.

4. Về án phí: Mỗi cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người có QLVNVLQ ,
- VKSND quận Hoàn Kiếm + HN
- TAND Tp Hà Nội.
- Công an quận Hoàn Kiếm+ HN.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.
- Lưu hồ sơ, văn phòng TAND quận Hoàn Kiếm

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hường

